PHỤ LỤC SỐ 05
APPENDIX 05

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)
(Promulgated with the Circular No 155/2015/TT-BTC on October 06, 2015 of the Ministry of Finance guiding the Information disclosure on securities markets)

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ XÂY DỰNG BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** *THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM* **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Independence - Freedom - Happiness*
----------	----------
Số: 005/2017/KS-TC No.	Bình Dương, ngày 06 tháng 02 năm 2017 *....., day .... month .... year .....*

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY
năm 2016
(year 2016)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

To: - *The State Securities Commission*
- *The Stock Exchange*

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ XÂY DỰNG BÌNH DƯƠNG

- Địa chỉ trụ sở chính/*Address of headoffice:* Đại lộ Bình Dương, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

- Điện thoại/ *Telephone:* 0650.3822602 Fax: 0650.3823922

- Vốn điều lệ/ *Charter capital:* 234.000.000.000 đồng

- Mã chứng khoán/ *Securities code:* KSB

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/*Activities of the General Meeting of Shareholders*

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ *Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):*

Stt *No.*	Số Nghị quyết/ Quyết định *Resolution/Decision No.*	Ngày *Date*	Nội dung *Content*
01	01/2016/NQ-ĐHĐCĐ	26-04-2016	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016
02	02/2016/NQ-ĐHĐCĐ	26-04-2016	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2016)/ *Board of Management (year 2016 reports):*

1. **Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)**/ *Information about the members of the Board of Management:*

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 5 năm từ 2014 đến 2018.

Stt *No.*	Thành viên HĐQT/ *BOM's member*	Chức vụ/ *Position*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ *Day becoming/no longer member of the Board of Management*	Số buổi họp HĐQT tham dự/ *Number of attendance*	Tỷ lệ tham dự họp/ *Percentage*	Lý do không tham dự họp/ *Reasons for absence*
01	Võ Trường Thành	Chủ tịch HĐQT	04-04-2016/ 20-07-2016	04/06	67%	Từ nhiệm
02	Trần Đình Hải	Thành viên HĐQT	16-04-2014/ 06-10-2016	12/13	92%	Từ nhiệm
03	Hoàng Văn Lộc	Thành viên HĐQT	16-04-2014	20/20	100%	
04	Nguyễn Thị Lương Thanh	Thành viên HĐQT	16-04-2014/ 04-04-2016	01/01	100%	Từ nhiệm
05	Trần Thiện Thể	Thành viên HĐQT	16-04-2014/ 07-04-2016	02/02	100%	Từ nhiệm
06	Trương Hữu Quyến	Thành viên HĐQT	16-04-2014/ 11-04-2016	03/03	100%	Từ nhiệm
07	Phan Tấn Đạt	Thành viên HĐQT	11-04-2016/ 19-07-2016	04/04	100%	Bổ nhiệm
		Chủ tịch HĐQT	20-07-2016	12/12	100%	
08	Ngô Thanh Tùng	Thành viên HĐQT	07-04-2016	17/17	100%	Bổ nhiệm
09	Châu Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	08-08-2016	09/10	90%	Bổ nhiệm
10	Trần Ngọc Đính	Thành viên HĐQT	16-11-2016	03/03	100%	Bổ nhiệm

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ *Supervision by the BOD over the Director (General Director):*

- Thông qua nội dung tài liệu và chương trình tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

- Giám sát việc thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2016, kết quả đạt được như sau:

+ Tổng Doanh thu : 866.772.262.640 đạt 101,97 % kế hoạch

+ Lợi nhuận sau thuế : 205.816.154.152 đạt 142.93 % kế hoạch

+ Nộp thuế : 56.838.549.871 đạt 157,88 % kế hoạch

+ Lãi cơ bản trên cổ phiếu : 7.854 đ/cp

- Giám sát tiến độ thực hiện các đầu tư theo Nghị quyết ĐHĐCĐ: dự án về mỏ khoáng sản, đền bù các mỏ, đầu tư thiết bị nâng công suất mỏ, các dự án về bất động sản.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors' committees:*

HĐQT chưa lập các tiểu ban chuyên trách.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/ *Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual/annual reports):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định *Resolution/Decision No.*	Ngày *Date*	Nội dung *Content*
01	01/2016/NQ-HĐQT	04-04-2016	Thông qua việc từ nhiệm thành viên HĐQT và bổ nhiệm thành viên HĐQT thay thế.
02	02/2016/NQ-HĐQT	07-04-2016	Thông qua việc từ nhiệm thành viên HĐQT và bổ nhiệm thành viên HĐQT thay thế.
03	03/2016/NQ-HĐQT	11-04-2016	Thông qua việc từ nhiệm thành viên HĐQT và bổ nhiệm thành viên HĐQT thay thế.
04	04/2016/NQ-HĐQT	27-06-2016	- Thông qua thực hiện sản xuất kinh doanh, đầu tư 6 tháng đầu năm 2016 và kế hoạch thực hiện quý III/2016. - Bổ sung nhân sự mới từ 01/07/2016 (Phó TGĐ, GĐTC, Phó GĐTC và Kế toán trưởng.)
05	05/2016/NQ-HĐQT	20-07-2016	-Thông qua việc miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT và thành viên HĐQT
06	06/2016/NQ-HĐQT	20-07-2016	-Thông qua việc bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT
07	07/2016/NQ-HĐQT	02-08-2016	-Thông qua cổ tức tạm ứng đợt 1.2016
08	08/2016/NQ-HĐQT	08-08-2016	-Thông qua việc bổ sung thành viên HĐQT
09	09/2016/NQ-HĐQT	15-08-2016	-Thông qua việc mua lại cổ phiếu quỹ
10	10/2016/NQ-HĐQT	06-10-2016	-Thông qua việc từ nhiệm
11	11/2016/NQ-HĐQT	26-10-2016	-Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2016
12	12/2016/NQ-HĐQT	04-11-2016	-Thông qua việc điều chỉnh tỷ lệ tạm ứng cổ tức đợt 2.2016
13	13/2016/NQ-HĐQT	16-11-2016	-Thông qua việc bổ nhiệm Phó Tổng GĐ
14	14/2016/NQ-HĐQT	16-11-2016	-Thông qua việc bổ nhiệm thành viên HĐQT
15	15/2016/NQ-HĐQT	17-11-2016	-Thông qua việc bổ nhiệm Phó Tổng GĐ
16	16/2016/NQ-HĐQT	17-11-2016	-Thông qua việc bổ nhiệm Phó Tổng GĐ
17	17/2016/NQ-HĐQT	16-12-2016	-Thông qua việc chốt danh sách lấy ý kiến cổ đông

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2016)/ ***Supervisory Board*** *(year 2016 reports):*

1. **Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)**/ *Information about members of Supervisory Board:*

Stt *No.*	Thành viên BKS *Members of Supervisory Board*	Chức vụ *Position*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS *Day becoming/no longer member of the Supervisory Board*	Số buổi họp BKS tham dự *Number of attendance*	Tỷ lệ tham dự họp *Percentage*	Lý do không tham dự họp *Reasons for absence*
01	Nguyễn Quốc Phòng	Trưởng BKS	26-04-2016/ 16-11-2016	05/05	100%	Từ nhiệm
02	Mai Văn Lịch	Thành viên	16-04-2014	06/06	100%	

03	Phạm Thanh Tùng	Thành viên	16-04-2014	06/06	100%	
04	Chu Thế Hoàng	Trưởng BKS	16-04-2014/ 26-04-2016	0	0%	Từ nhiệm

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/ *Surveillance activities of the Supervisory Boardtoward the Board of Management, Board of Directors and shareholders:*

- Phân công công việc các thành viên trong BKS.
- Triển khai rà soát các quy trình, quy định hiện có của công ty từ đó bổ sung điều chỉnh cho phù hợp với tình hình hiện tại.
- Giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và các đầu tư năm 2016 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Supervisory Boardwith the Board of Management, Board of Directors and different managers:*

- HĐQT, Ban TGĐ điều hành và các cán bộ quản lý khác thường xuyên hỗ trợ cho Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát các hoạt động của công ty.
- Ban kiểm soát cùng với phòng Kế toán chuẩn bị làm việc với công ty kiểm toán Delloite thực hiện báo cáo soát xét báo cáo tài chính năm 2016.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Supervisory Board (if any):* không có

IV. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance:*

- Tham gia tập huấn Quy chế Niêm yết và Công bố thông tin ngày 26/12/2016 của Bộ Tài chính.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual/annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company)*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company*:

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.*, date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be affiliated person*	Lý do *Reasons*
01	Trần Đình Hải		Thành viên HĐQT			16/04/2014	06/10/2016	Từ nhiệm

02	Nguyễn Thị Lương Thanh		Thành viên HĐQT			16/04/2014	04/04/2016	Từ nhiệm
03	Trần Thiện Thể		Thành viên HĐQT			16/04/2014	07/04/2016	Từ nhiệm
04	Trương Hữu Quyến		Thành viên HĐQT			16/04/2014	11/04/2016	Từ nhiệm
05	Võ Trường Thành		Chủ tịch HĐQT			26/04/2016	20/07/2016	Từ nhiệm
06	Ngô Thanh Tùng		Thành viên HĐQT			07/04/2016		Bổ nhiệm
07	Phan Tấn Đạt		Thành viên HĐQT			11/04/2016		Bổ nhiệm
			Chủ tịch HĐQT			20/07/2016		
08	Nguyễn Quốc Phòng		Trưởng BKS			26/04/2016		Từ nhiệm
			Phó Tổng Giám đốc			17/11/2016		Bổ nhiệm
09	Mai Văn Lịch		TV BKS			16/04/2014		
10	Phạm Thanh Tùng		TV BKS			16/04/2014		
11	Chu Thế Hoàng		TB KS			16/04/2014	26/04/2016	Từ nhiệm
12	Châu Anh Tuấn		Thành viên HĐQT			08/08/2016		Bổ nhiệm
13	Trần Ngọc Đính		Thành viên HĐQT			1611/2016		Bổ nhiệm
14	Hoàng Văn Lộc		Thành viên HĐQT			16/04/2014		
15	Đặng Quang Thung		Phó Tổng Giám đốc			13/10/2014		
16	Phạm Văn Hiệp		Phó Tổng Giám đốc			13/10/2014		
17	Nguyễn Thị Thanh Mỹ		Phó Tổng Giám đốc			01/10/2012		
18	Trần Đình Hà		Phó Tổng Giám đốc			01/07/2013		
19	Ngô Trọng Nghĩa		Phó Tổng Giám đốc			01/07/2016		Bổ nhiệm
20	Võ Đình Long		Phó Tổng Giám đốc			16/11/2016		Bổ nhiệm
21	Nguyễn Hoành Sơn		Phó Tổng Giám đốc			17/11/2016		Bổ nhiệm

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment*

and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person:* không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power*: không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting)*: không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO)*: không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO)*: không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/ *Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi-annual/annual reports)*

1. **Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**/ *List of internal persons and their affiliated persons*:

Stt *No.*	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card/Pass port No., date of issue, place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
I	**Võ Trường Thành**		Chủ tịch HĐQT					

1	Võ Vĩnh Thụy							
2	Phan Thị Sáu							
3	Diệp Thị Thu							
4	Võ Thị Thanh Hoa							
5	Võ Thị Sen							
6	Võ Thị Năng							
7	Võ Trường Tài							
8	Võ Thị Tiếp							
9	Võ Thị Kim Loan							
10	Võ Diệp Văn Tuấn							
11	Võ Diệp Cẩm Tú							
12	Võ Diệp Cẩm Vân							
13	Hà Hùng Thắng							
14	Tạ Văn Nam							
15	Võ Thị Mỹ Lệ							
16	Nguyễn Phúc An							
17	Nguyễn Thành Hiệp							
II	**Phan Tấn Đạt**		TV HĐQT					
1	Phan Tấn Ước							
2	Nguyễn Thị Hòa							
3	Lê Thị Việt Hà							
4	Phan Huy Cường							
5	Phan TấnVinh							
6	Phan Thị Linh Giang							
7	Phan Lê Bảo Trâm							
III	**Hoàng Văn Lộc**		TV HĐQT			26.243	0.11%	
1	Hoàng Thị Sỷ							
2	Hoàng Thị Hùng							
3	Hoàng Thị Dung							
4	Hoàng Thị Hòa							
5	Chu Thị Yến							
6	Hoàng Việt Anh							
IV	**Châu Anh Tuấn**		TV HĐQT					
1	Nguyễn Ngọc Diễm							
2	Châu Ngọc Phương Anh							
3	Châu Thiên Phúc							

V	**Ngô Thanh Tùng**		TV HĐQT					
1	Ngô Trọng Tuệ							
2	Phan Thị Hòa							
3	Nguyễn Thị Bích Vân							
4	Ngô Bảo Hân							
VI	**Trần Ngọc Đính**		TV HĐQT					
1	Trần Ngọc Đoàn							
2	Trần Thị Ngọc Đào							
3	Trần Ngọc Đức							
4	Võ Thị Hồng Hiếu							
VII	**Mai Văn Lịch**		TV BKS			1.043	0.004%	
1	Nguyễn Anh Hoa							
2	Mai Văn Quỳnh							
3	Mai Thành Đam							
4	Mai Huy Liệu							
5	Mai Thu Hường							
6	Mai Ngọc Phượng							
7	Mai Anh Tuấn							
VIII	**Phạm Thanh Tùng**		TV BKS			15.307	0.07%	
1	Phạm Văn Chiên							
2	Trần Thị Tư							
3	Phạm Thanh Mai							
4	Phạm Thanh Hương							
5	Phạm Thanh Hiếu							
6	Phạm Thanh Hòa							
7	Phạm Thanh Đức							
8	Phạm Thanh Hiền							
9	Nguyễn Thị Thu Nga							
10	Phạm Minh Triết							
IX	**Trần Đình Hải**		TV HĐQT			6	0.00%	
1	Lê Thị Dần							
2	Vũ Thị Thược							
3	Trần Thị Sơn							
4	Trần Đình Hưng							
5	Trần Đình Hà		Phó TGĐ			10.605	0.05%	
6	Trần Đình Hiển							
7	Trần Trung Kiên							
X	**Đặng Quang Thung**		Phó TGĐ			25.259	0.11%	
1	Bùi Thị Hà							

2	Đặng Hà Ngọc Dung							
3	Đặng Thị Thanh Lam							
4	Đặng Thị Quế							
5	Đặng Quang Hòe							
6	Đặng Quang Thụ							
XI	**Phạm Văn Hiệp**		Phó TGĐ			5.029	0.02%	
1	Phạm Ngọc Xuân							
2	Tô Thị Quang							
3	Võ Thu Nguyệt							
4	Phạm Ngọc Sang							
5	Phạm Ngọc Lắm							
6	Phạm Ngọc Tiến					655	0.003%	
7	Phạm Thị Ngọc Tuyết					2186	0.009%	
XII	**Nguyễn Thị Thanh Mỹ**		Phó TGĐ			57.015	0.24%	
1	Trần Thị Tư							
2	Nguyễn Huỳnh Tự							
3	Nguyễn Tấn Lực							
4	Nguyễn Thị Quỳnh Như							
5	Nguyễn Đình Ngân							
6	Nguyễn Thị Thanh Thủy							
7	Nguyễn Đình Kim							
8	Nguyễn Thị Thanh Thụy							
9	Nguyễn Đình Trung							
XIII	**Trần Đình Hà**		Phó TGĐ			10.605	0.05%	
1	Lê Thị Dần							
2	Trần Đình Hải					6	0,00%	
3	Trần Thị Sơn							
4	Trần Đình Hưng							
5	Tạ Anh Thư							
6	Trần Hải Anh							
XIV	**Ngô Trọng Nghĩa**		Phó TGĐ					
1	Ngô Thị Tuyết							
2	Hướng Công Thành							
3	Võ Thị Thanh Xuân							
4	Ngô Tấn Tài							
5	Ngô Thời Nhiệm							
6	Hồ Thị Thu Thảo							
7	Ngô Tiến Dũng							
8	Đào Thị Thu							

9	Ngô Thị Ánh Hồng							
10	Nguyễn Kỉnh Tôn							
11	Ngô Cao Việt Uyên Nguyên							
12	Ngô Cao Việt Minh Uyên							
XV	**Nguyễn Hoành Sơn**		Phó TGĐ					
1	Nguyễn Đình Trại							
2	Đồng Thị Thành							
3	Phan Thu Vân							
XVI	**Võ Đình Long**		Phó TGĐ					
1	Nguyễn Thủy Phương							
2	Võ Nguyễn Nam Anh							
3	Võ Đình Chi							
4	Nguyễn Thị Hồng Hạnh							
5	Võ Thị Hồng Nga							
6	Nguyễn Văn Nhiều							
7	Nguyễn Thị Kim Thủy							
8	Nguyễn Ngọc Thủy Triều							
XVII	**Nguyễn Quốc Phòng**		Phó TGĐ					
1	Lê Thị Út							
2	Trần Ngọc Diệp							
3	Nguyễn Trần Tuệ Nhi							
4	Nguyễn Quốc Khang							
5	Nguyễn Quốc Tiến							
6	Nguyễn Thị Thanh Giang							
7	Nguyễn Thị Thanh Thủy							
8	Trần Văn Rua							
9	Huỳnh Thị Nguyệt							
10	Nguyễn Thiện Chiến							
11	Vũ Tiến Dũng							
XVIII	**Lục Thanh Sang**		Nhân Viên Công Bố Thông Tin			423	0.002%	
1	Lục Phước Hưng							
2	Lục Thanh Bình							
3	Lục Thanh Minh							
4	Lục Thanh Vinh							
5	Lục Thanh Quan							
6	Lục Thanh Hà							
7	Lục Thanh Vũ							

8	Văn Thị Lý							
9	Lục Ngọc Giàu							
10	Lục Thanh Ngân							
XIX	**Quách Chánh Đại Thanh Tâm**		Kế toán trưởng					
1	Võ Thị Kim Hoàng							
2	Quách Chánh Đại Thanh Liêm							
3	Quách Chánh Đại Thanh Thiên							

2. **Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/** *Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company*:

Stt *No.*	Người thực hiện giao dịch *Transaction executor*	Quan hệ với người nội bộ *Relationship with internal person*	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ *Number of shares owned at the beginning of the period*		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) *Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)*
			Số cổ phiếu *Number of shares*	Tỷ lệ *Percentage*	Số cổ phiếu *Number of shares*	Tỷ lệ *Percentage*	
1	Công ty CP đầu tư căn nhà mơ ước	Tổ chức có liên quan đến HĐQT	0	0%	5.226.800	22.34%	Đầu tư mới, tăng tỷ lệ sở hữu

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues: không có

CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOD
(Ký tên và đóng dấu)
(Sign and seal)

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ XÂY DỰNG BÌNH DƯƠNG

Phan Tấn Đạt